

Số: 3451 /TTr-UBND

Cao Bằng, ngày 04 tháng 11 năm 2025

TỜ TRÌNH

Về việc đề nghị Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Kính gửi: Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng

Thực hiện quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025, Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh trình Kỳ họp thứ 37 (chuyên đề) Hội đồng nhân dân (HĐND) tỉnh khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026, cụ thể tên dự kiến Nghị quyết theo đăng ký: *Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng"*.

Sau khi nghiên cứu, thống nhất, UBND tỉnh đề xuất chỉnh sửa tên Nghị quyết như sau: *Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng*. Bổ sung cụm từ "một số điều của Quy định" và sắp xếp lại câu từ nhằm đảm bảo đúng theo quy định tại Nghị định số 187/2025/NĐ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

UBND tỉnh trình Kỳ họp thứ 37 (chuyên đề) HĐND tỉnh Cao Bằng khóa XVII, nhiệm kỳ 2021 - 2026 thông qua *Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng*, cụ thể như sau:

I. SỰ CẦN THIẾT BAN HÀNH NGHỊ QUYẾT

1. Cơ sở pháp lý

- Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;
- Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;
- Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15;

- Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;
- Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

2. Cơ sở thực tiễn

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 được sửa đổi bổ sung bởi Luật số 47/2019/QH14; Luật Thi đua, khen thưởng số 06/2022/QH15 và Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Ngày 11/12/2024, HĐND tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng".

Tuy nhiên, hiện nay Nghị định số 98/2023/NĐ-CP ngày 31/12/2023 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng đã được thay thế bởi Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng. Theo đó căn cứ pháp lý để xây dựng Nghị quyết đã thay đổi.

Ngày 16/6/2025, Quốc hội ban hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 quy định đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành hai cấp¹, đồng thời, tại khoản 3 Điều 51 quy định cấp huyện kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025². Tại Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND có quy định cụ thể về thẩm quyền xét và đề nghị tặng Kỷ niệm chương cho cá nhân có đóng góp và sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng do UBND huyện, thành phố thực hiện và một số nội dung liên quan đến cấp huyện, thành phố trong Nghị quyết này cần được sửa đổi để phù hợp với tình hình thực tiễn sau khi vận hành chính quyền địa phương hai cấp.

¹ "Điều 1. Đơn vị hành chính

1. Đơn vị hành chính của nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam được tổ chức thành 02 cấp, gồm có:

- a) Tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (sau đây gọi chung là cấp tỉnh);
- b) Xã, phường, đặc khu trực thuộc cấp tỉnh (sau đây gọi chung là cấp xã).

Xã là đơn vị hành chính ở nông thôn; phường là đơn vị hành chính ở đô thị; đặc khu là đơn vị hành chính ở một số hải đảo có vị trí quan trọng được thành lập phù hợp với điều kiện địa lý, tự nhiên, đặc điểm dân cư và yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh."

² "Điều 51. Hiệu lực thi hành

1. Luật này có hiệu lực thi hành từ ngày được thông qua.
2. Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 65/2025/QH15 hết hiệu lực kể từ ngày luật này có hiệu lực thi hành.
3. Hội đồng nhân dân, các cơ quan thuộc Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Chủ tịch Ủy ban nhân dân, các cơ quan chuyên môn, tổ chức hành chính khác thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương, thị xã (sau đây gọi chung là cấp huyện) kết thúc hoạt động từ ngày 01/7/2025."

Như vậy, cơ sở pháp lý và một số quy định tại Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 không còn phù hợp với thực tiễn, theo đó việc ban hành Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh là cần thiết.

II. MỤC ĐÍCH BAN HÀNH, QUAN ĐIỂM XÂY DỰNG NGHỊ QUYẾT

1. Mục đích ban hành Nghị quyết

Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh (*sau đây gọi tắt là Nghị quyết*) được triển khai kịp thời, phù hợp với tình hình thực tiễn, nhằm thực hiện đồng bộ, thống nhất sau vận hành chính quyền địa phương hai cấp, đảm bảo quy định của pháp luật.

2. Quan điểm xây dựng Nghị quyết

Việc xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết được thực hiện đúng theo quy trình của Luật Ban hành văn bản QPPL số 64/2025/QH15 được sửa đổi bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản pháp luật khác có liên quan. Nội dung Nghị quyết đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp và thống nhất với quy định pháp luật hiện hành, đồng thời sửa đổi một số điều cho phù hợp.

III. QUÁ TRÌNH XÂY DỰNG DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

Quá trình xây dựng dự thảo Nghị quyết đảm bảo quy trình, thủ tục theo quy định của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15 và các văn bản hướng dẫn, cụ thể:

1. Sau khi Thường trực HĐND tỉnh đã nhất trí chủ trương xây dựng Nghị quyết³; UBND tỉnh đã chỉ đạo Sở Nội vụ xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết theo trình tự, thủ tục rút gọn⁴.

2. Sở Nội vụ đã xây dựng Hồ sơ dự thảo Nghị quyết và xin ý kiến các cơ quan, đơn vị, địa phương (*các đơn vị tham gia cụm, khối thi đua thuộc tỉnh*)⁵; đăng tải trên Trang Thông tin Điện tử của Sở Nội vụ trong thời hạn 03 ngày đảm bảo thực hiện theo trình tự, thủ tục rút gọn. Trên cơ sở ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị, địa phương, Sở Nội vụ đã nghiên cứu, tiếp thu, chỉnh sửa, hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết gửi Sở Tư pháp thẩm định.

³ Công văn số 506/HĐND-VP ngày 02/10/2025 của HĐND tỉnh.

⁴ Công văn số 3200/UBND-TH ngày 10/10/2025 của UBND tỉnh.

⁵ Công văn số 3490/SNV-BTĐKT ngày 13/10/2025 của Sở Nội vụ về việc xin ý kiến của các cơ quan, đơn vị, địa phương (*các đơn vị tham gia cụm, khối thi đua thuộc tỉnh*) đối với dự thảo Tờ trình và dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng ban hành Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng".

3. Trên cơ sở ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp thẩm định tại Báo cáo số 2537/BCTĐ-STP ngày 20/10/2025, Sở Nội vụ đã tiếp thu, chỉnh sửa và hoàn thiện Hồ sơ dự thảo Nghị quyết.

4. UBND tỉnh trình HĐND tỉnh xem xét, thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng.

IV. BỐ CỤC, NỘI DUNG CƠ BẢN CỦA DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT

1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

Nghị quyết được chỉnh sửa phần căn cứ pháp lý và 03 Điều (*Điều 3, Điều 4 và Điều 5*).

2. Bố cục của dự thảo Nghị quyết: gồm 04 Điều.

3. Nội dung cơ bản của Nghị quyết

Điều 1. Sửa đổi khoản 7, khoản 8 Điều 3 như sau:

"7. Cá nhân là chủ doanh nghiệp tư nhân, Chủ tịch Hội đồng thành viên, Chủ tịch công ty, Chủ tịch Hội đồng quản trị, Giám đốc (*Tổng Giám đốc*), Phó Giám đốc (*Phó Tổng Giám đốc*) của doanh nghiệp, hợp tác xã có đăng ký doanh nghiệp, đăng ký hợp tác xã trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý của tỉnh có thời gian công tác tại tỉnh Cao Bằng từ đủ 05 năm trở lên, trong thời gian đó cá nhân (*hoặc doanh nghiệp, hợp tác xã*) đã được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh trở lên (*khen thưởng công trạng*) hoặc danh hiệu, giải thưởng cấp tỉnh trở lên (*được quy định tại Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng*), doanh nghiệp, hợp tác xã do cá nhân quản lý hoạt động ổn định và phát triển liên tục từ 10 năm trở lên.

8. Cá nhân là người hỗ trợ công việc cho hoạt động của hệ thống chính trị của đơn vị hành chính cấp xã đạt một trong các tiêu chuẩn sau:

a) Có thời gian giữ chức danh (*được cộng dồn*) từ đủ 10 năm trở lên và đã được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ trở lên.

b) Có thời gian giữ chức danh (*được cộng dồn*) từ đủ 25 năm trở lên; hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao và đã được tặng ít nhất 02 Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh về khen thưởng công trạng."

Điều 2. Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 3 Điều 4 như sau:

"b) Được giảm 05 năm so với thời gian quy định đối với các trường hợp:

- Cá nhân đã và đang đảm nhiệm các chức vụ: Cấp trưởng, cấp phó các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh và tương đương; Cá nhân đã đảm nhiệm các chức vụ:

Bí thư, Phó Bí thư Huyện ủy, Thành ủy, Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND các huyện, thành phố thuộc tỉnh Cao Bằng; cá nhân đã và đang đảm nhiệm các chức vụ: Bí thư, Phó Bí thư Đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy, Chủ tịch HĐND, Phó Chủ tịch HĐND, Chủ tịch UBND, Phó Chủ tịch UBND các xã, phường thuộc tỉnh Cao Bằng kể từ ngày 01/7/2025;

- Cá nhân là thương binh hoặc có con là Liệt sĩ;
- Cá nhân thuộc lực lượng vũ trang;
- Cá nhân có thời gian công tác tại vùng có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo quy định của cấp có thẩm quyền đủ 15 năm trở lên."

Điều 3. Thay thế cụm từ tại một số điều, khoản như sau:

Thay thế cụm từ "huyện, thành phố" tại khoản 9 Điều 3; khoản 2, khoản 3 Điều 5 bằng cụm từ "xã, phường".

Điều 4. Điều khoản thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày... tháng... năm 2025.
2. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh theo quy định.
3. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

V. NHỮNG NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG MỚI SO VỚI DỰ THẢO NGHỊ QUYẾT GỬI THẨM ĐỊNH

Trên cơ sở Báo cáo thẩm định số 2537/BCTĐ-STP ngày 20/10/2025 của Sở Tư pháp, cơ quan tham mưu (*Sở Nội vụ*) đã tiếp thu, chỉnh sửa dự thảo Nghị quyết tại Báo cáo số 3619/BC-SNV ngày 20/10/2025 về giải trình, tiếp thu ý kiến thẩm định đối với dự thảo Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh Cao Bằng.

VI. DỰ KIẾN NGUỒN LỰC, ĐIỀU KIỆN BẢO ĐẢM CHO VIỆC THI HÀNH NGHỊ QUYẾT VÀ THỜI GIAN TRÌNH BAN HÀNH

1. Dự kiến nguồn lực, điều kiện bảo đảm thi hành

Dự kiến khi Nghị quyết sửa đổi được ban hành, không làm phát sinh thêm nguồn lực hay điều kiện bảo đảm mới cho việc thi hành Nghị quyết.

2. Thời gian trình thông qua

Kỳ họp thứ 37 (tháng 11/2025).

VII. NHỮNG VẤN ĐỀ XIN Ý KIẾN (NẾU CÓ): Không có.

Trên đây là Tờ trình đề nghị HĐND tỉnh thông qua Nghị quyết sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định về Kỷ niệm chương "Vì sự nghiệp xây dựng và phát triển tỉnh Cao Bằng" ban hành kèm theo Nghị quyết số 117/2024/NQ-HĐND ngày 11/12/2024 của HĐND tỉnh, kính trình HĐND tỉnh xem xét./.

(Gửi kèm theo Tờ trình gồm: (1) Dự thảo Nghị quyết; (2) Bản so sánh, thuyết minh dự thảo Nghị quyết; (3) Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu giải trình ý kiến góp ý; (4) Bản cáo thẩm định của Sở Tư pháp; (5) Báo cáo tiếp thu, giải trình ý kiến thẩm định)

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở: Nội vụ, Tư pháp, Tài chính;
- VP Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh;
- LĐVP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, NC.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Hải Hòa